SAO Y Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan:
Thời gian ký: 31.12.2024 09:20:43 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 412 /KH-UBND	*Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030"; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc phải đảm bảo bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc về công tác dân tộc, phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia, các chiến lược quốc gia về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, phát triển kinh tế số và xã hội số, dữ liệu quốc gia, Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030", Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (viết tắt là DTTS) và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 và các chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch chuyển đổi số khác của các bộ, ngành, địa phương.

b) Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc nhằm mục tiêu phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số tại các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, phát triển kinh tế số, xã hội số tại vùng đồng bào DTTS góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030".

- Nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ tại Trụ sở làm việc Ban Dân tộc tỉnh đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin cấp độ 2.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Phát triển Chính quyền số

+ 100% lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện sử dụng chữ ký số cá nhân trong xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường số.

+ 100% các thủ tục hành chính trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc tỉnh Đồng Nai được thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

+ 100% báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo thống kê lĩnh vực công tác dân tộc phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu trên hệ thống báo cáo chung của tỉnh.

+ 100% dữ liệu mở lĩnh vực công tác dân tộc cấp tỉnh được công bố, cập nhật theo quy định.

+ 100% cán bộ, công chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc các cấp được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

- Phát triển xã hội số

+ 50% doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình đồng bào DTTS được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận thông tin về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ 80% trưởng ấp, khu phố, người có uy tín trong đồng bào DTTS được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số.

+ Có chính sách hỗ trợ dịch vụ viễn thông, Internet cho đồng bào DTTS tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Phát triển kinh tế số

Chủ thể OCOP là đồng bào DTTS phấn đấu tăng tỉ lệ lên 10%.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chuyển đổi nhận thức

a) Chuyển đổi nhận thức cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, nhân viên trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, nhất là chuyển đổi về tư duy, lề lối làm việc từ thủ công truyền thống sang làm việc trên môi trường số.

b) Chuyển đổi nhận thức cho đồng bào DTTS, nhất là nhận thức về hoạt động sản xuất, kinh doanh thủ công sang hoạt động sản xuất, kinh doanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

2. Phát triển hạ tầng số

a) Hoàn thiện, nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ tại Trụ sở làm việc cơ quan Ban Dân tộc tỉnh đảm bảo luôn đáp ứng tốt trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, đồng thời đáp ứng các yêu cầu an toàn thông tin mạng theo cấp độ.

b) Xây dựng hệ thống Phòng họp trực tuyến tại Ban Dân tộc tỉnh.

3. Phát triển dữ liệu số

a) Kết nối, khai thác và sử dụng các thông tin, dữ liệu do Ủy ban Dân tộc phát triển như: Kho dữ liệu công tác dân tộc; Kho dữ liệu thống kê 53 DTTS.

b) Kết nối, khai thác các thông tin, dữ liệu về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc; bảo tồn tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số Việt Nam tích hợp Từ điển dân tộc và bộ gõ tiếng dân tộc; theo dõi hoạt động tuyên truyền chính sách và các nội dung liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

c) Kết nối, khai thác thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, các sản phẩm truyền thống, thông tin địa lý GIS vùng dân tộc thiểu số có tích hợp thông tin, dữ liệu đa phương tiện và các thông tin, dữ liệu khác có liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

4. Khai thác sử dụng các nền tảng số của Trung ương và Địa phương

a) Kết nối và khai thác dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Ủy ban Dân tộc; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu Trục liên thông tỉnh Đồng Nai; nền tảng họp trực tuyến tỉnh Đồng Nai; thử nghiệm Trợ lý ảo hỗ trợ cho công chức làm công tác dân tộc.

b) Khai thác, sử dụng các Nền tảng số do Ủy ban Dân tộc phát triển trong thực hiện công tác dân tộc như: Thư viện điện tử về công tác dân tộc; Hệ thống đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, đồng bào DTTS; Ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc; Ứng dụng hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào DTTS.

c) Khai thác, sử dụng Nền tảng học đại trà do các bộ, ngành Trung ương và tỉnh Đồng Nai phát triển trong đào tạo nâng cao kỹ năng cho đội ngũ làm công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

a) Đảm bảo an toàn thông tin mạng trong khai thác sử dụng tài nguyên mạng nội bộ tại Ban Dân tộc tỉnh. Có phương án đảm bảo an toàn thông tin "hệ thống thông tin mạng nội bộ Ban Dân tộc" đạt cấp độ 2.

b) Đảm bảo an toàn thông tin khi chia sẻ thông tin lên môi trường mạng thông qua trang tin điện tử, Fanpage, Zalo OA và Youtube của Ban Dân tộc tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức chuyển đổi số

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan và trưởng ấp, khu phố, người có uy tín trong đồng bào DTTS.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc.

c) Tuyên truyền nâng cao nhận thức, phát huy năng lực của thanh niên, lực lượng nòng cốt đi đầu để chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách

a) Xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ đồng bào DTTS ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ lao động, sản xuất.

b) Rà soát bổ sung quy chế, quy định nhằm tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc; ban hành văn bản nhằm tăng cường chuyển đổi số trong cơ quan làm công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (bao gồm thủ tục hành chính nội bộ); xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đồng bào DTTS thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

3. Kiện toàn tổ chức, bộ máy

a) Đảm bảo nhân sự chuyên trách về chuyển đổi số trong cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh.

b) Xây dựng và phát huy vai trò của trưởng ấp, khu phố, người có uy tín trong đồng bào DTTS trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc, phối hợp chặt chẽ với tổ công nghệ số cộng đồng, tổ công tác Đề án 06 thúc đẩy quá trình triển khai các hoạt động tăng cường chuyển đổi số tại địa phương.

4. Phát triển nguồn nhân lực, đào tạo kỹ năng chuyển đổi số

a) Xây dựng và tổ chức các lớp đào tạo các kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc các cấp đặc biệt là cán bộ cấp xã và người có uy tín trong vùng DTTS; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình do các đơn vị và địa phương cung cấp phục vụ cho công việc.

b) Phát triển các hình thức liên kết đào tạo. Chú trọng đào tạo chuyên sâu về kỹ năng ứng dụng, sử dụng và khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin cho cán bộ vùng DTTS.

c) Đào tạo các lớp chuyển đổi số phục vụ cho các dự án trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS giai đoạn 2025 - 2030.

5. Bảo đảm nguồn lực

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Đề án, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án.

b) Bố trí nguồn nhân lực, nguồn kinh phí, nguồn lực về khoa học, công nghệ trong triển khai thực hiện Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành và chi đầu tư phát triển được cân đối hàng năm cho các sở, ngành, địa phương; kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tham gia Đề án.

2. Khuyến khích huy động từ nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt.

3. Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Đề án theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, đối tác công tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nội dung của kế hoạch; chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch với các chương trình, kế hoạch khác liên quan.

b) Cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch thành các chương trình, kế hoạch hàng năm trong thực hiện công tác dân tộc.

c) Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi số trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

d) Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc và định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn Ban Dân tộc tỉnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với mục tiêu chuyển đổi số của tỉnh; hướng dẫn an toàn thông tin trong thực hiện chuyển đổi số ngành dân tộc.

b) Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện tuyên truyền về Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Công an tỉnh

Chủ trì, hướng dẫn Ban Dân tộc tỉnh khai thác Kho dữ liệu công tác dân tộc và Kho dữ liệu thống kê 53 DTTS tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp cung cấp dữ liệu và kết nối chia sẻ thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo là người DTTS từ cơ sở dữ liệu lĩnh vực an sinh xã hội.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan đào tạo nghề cho đồng bào DTTS đáp ứng yêu cầu tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc.

5. Sở Tài chính

Phối hợp Ban Dân tộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trên cơ sở lồng ghép với kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối nguồn vốn đầu tư công, tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn vốn triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các phòng, ban liên quan phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch. Chỉ đạo việc lồng ghép trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình, đề án liên quan tại địa phương.

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện trong dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu

có) theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp) **trước ngày 10/12**.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện theo các nhiệm vụ được giao. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tại mục VI kế hoạch;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng